

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Kính gửi: Quý công ty

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đang tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu “**Cung cấp và lắp đặt hệ thống thiết bị và công nghệ xử lý nước bể bơi**” thuộc Công trình “Tòa nhà NO-DV01” thuộc Dự án Khu văn phòng giao dịch, nhà ở chung cư cao tầng, khu căn hộ khách sạn lưu trú, khu biệt thự và nhà vườn để bán và cho thuê – Rose Town tại Km 9 đường Ngọc Hồi, P. Hoàng Liệt, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội theo hình thức chào giá cạnh tranh, sử dụng nguồn vốn tự có, vốn vay và vốn huy động.

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai kính mời các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và có điều kiện tham gia chào giá gói thầu nêu trên. Cụ thể:

1. Thông tin về báo giá và yêu cầu kỹ thuật của gói thầu được nêu trong phần quy định chung hồ sơ chào giá cạnh tranh của gói thầu này.
2. Phạm vi công việc: **Cung cấp và lắp đặt hệ thống thiết bị và công nghệ xử lý nước bể bơi.**
3. Giá chào thầu: Giá chào bao gồm giá trị hàng hóa, thiết bị; chi phí vận chuyển, bốc xếp, lắp đặt, đấu nối chạy thử, điện nước phục vụ thi công và toàn bộ các chi phí khác của Nhà thầu để thực hiện gói thầu.
4. Hình thức hợp đồng:
 - Hình thức hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định
 - Tạm ứng hợp đồng: tạm ứng 30% giá trị hợp đồng;
 - Thu hồi tạm ứng: Thu hồi qua các đợt thanh toán giai đoạn và thu hồi hết khi đạt 80% giá trị của giá trị hợp đồng;
 - Bảo lãnh tạm ứng hợp đồng: Tương ứng với giá trị tạm ứng của hợp đồng và có hiệu lực đến khi thu hồi hết giá trị tạm ứng;
 - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng: Tương đương với 10% giá trị hợp đồng, hiệu lực đến khi hoàn thành toàn bộ nội dung công việc hợp đồng;
 - Bảo hành và bảo lãnh bảo hành: Bảo hành 24 tháng, bảo lãnh bảo hành có giá trị bằng 5% giá trị quyết toán hợp đồng (Có các biểu mẫu kèm theo).
 - Thanh toán đợt: Thanh toán đến 80% giá trị hợp đồng khi hàng hóa, thiết bị về chân công trình;
5. Yêu cầu của hồ sơ chào giá: **01 bản gốc, đựng trong phong bì kín niêm phong**, bao gồm:
 - Hồ sơ năng lực của nhà thầu (với nhà thầu đã từng ký hợp đồng với bên mời thầu thì không cần trình nộp);
 - Hồ sơ kỹ thuật;

- Đơn chào giá: theo mẫu kèm theo (có ký tên và đóng dấu đại diện pháp nhân).
Hiệu lực của đơn chào giá không nhỏ hơn 90 ngày.
 - Bảng chào giá chi tiết: theo bảng khối lượng mời thầu.
(Đơn chào giá và bảng giá chào chi tiết đề nghị để rời, không đóng cùng hồ sơ năng lực & hồ sơ kỹ thuật)
6. Tiêu chí đánh giá: đánh giá dựa trên tiêu chí về mặt năng lực kỹ thuật và tài chính.
7. Địa chỉ tiếp nhận thông tin và hồ sơ yêu cầu về chào giá của bên mời thầu:
Phòng Quản lý xây dựng - Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai
 - Địa chỉ: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội.
 - Cán bộ phụ trách: Trần Thị Huyền Email: huyentt@xuanmaicorp.vn
 - Điện thoại: Di động 0904 970 691 Cố định 024.73038866 - Máy lẻ 607Tất cả những thắc mắc của Quý Công ty xin gửi đến email của cán bộ phụ trách mời thầu muộn nhất trước thời hạn nộp thầu hai (02) ngày.
8. Thời gian nhận hồ sơ yêu cầu từ 08h00 phút ngày 25/5/2022 đến 17h00 phút ngày 31/5/2022.
Thời gian nộp hồ sơ chào giá cạnh tranh của nhà thầu là: Trước 12h00 phút ngày 31/5/2022
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai rất mong nhận được sự tham gia của Quý Công ty.
Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban TGD (để b/c);
- Lưu QLXD.



Lê Trung Thắng

I. THÔNG TIN DỰ ÁN VÀ GÓI THẦU

1. THÔNG TIN DỰ ÁN

- Dự án: Khu văn phòng giao dịch, nhà ở chung cư cao tầng, khu căn hộ khách sạn lưu trú, khu biệt thự và nhà vườn để bán và cho thuê – Rose Town.
- Cấp công trình: Công trình dân dụng cấp I.
- Địa điểm xây dựng: Km 9 đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.
- Chủ đầu tư: Liên danh Công ty CP sản xuất Bao Bì và hàng xuất khẩu và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.
- Tổng thầu: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.
- Quy mô dự án:

Toà NO-DV01

- Diện tích khu đất : 3.152 m²
- Diện tích xây dựng : 1.680 m²
- Diện tích sàn tầng hầm : 2.821 m²
- Tầng cao : 27 tầng nổi + 03 tầng hầm

Toà NO-DV02

- Diện tích khu đất : 2.473 m²
- Diện tích xây dựng : 1.140 m²
- Diện tích sàn tầng hầm : 2.160 m²
- Tầng cao : 27 tầng nổi + 03 tầng hầm

Toà NO-DV03

- Diện tích khu đất : 1.801 m²
- Diện tích xây dựng : 976 m²
- Diện tích sàn tầng hầm : 1.604 m²
- Tầng cao : 27 tầng nổi + 03 tầng hầm

Toà NO-DV04

- Diện tích khu đất : 1.824 m²
- Diện tích xây dựng : 976 m²
- Diện tích sàn tầng hầm : 1.639 m²
- Tầng cao : 27 tầng nổi + 03 tầng hầm

2. THÔNG TIN GÓI THẦU

Bao gồm cung cấp, lắp đặt, hoàn thiện tại công trình tòa nhà NO-DV01. Khối lượng cung cấp, lắp đặt gồm:

| TT | Chủng loại thiết bị | Đơn vị tính | Số lượng | Xuất xứ | Năm sản xuất |
|----|--|-------------|----------|--------------|--------------|
| A | Thiết bị lọc nước và cấp nhiệt | | | | |
| 1 | Bình lọc D900mm. Công suất 32m ³ /h, van đa năng + đồng hồ áp + kính quan sát | Bộ | 02 | Astral/Spain | |
| 3 | Cát lọc | kg | 880 | VN | |



Handwritten signature

| TT | Chủng loại thiết bị | Đơn vị tính | Số lượng | Xuất xứ | Năm sản xuất |
|----------|---|-------------|----------|------------------------|--------------|
| 4 | Máy bơm lọc chuyên dùng cho hồ bơi 3,0HP Công suất 34m ³ /h, điện áp 380V/50Hz | bộ | 02 | Astral/Spain | |
| 5 | Heatpump, Kích thước Dài x Rộng x Cao = 2000 x 1005 x 2025 mm, công suất tạo nhiệt 91,5kw, công suất tiêu thụ điện 60kw, nặng 650kg. | cái | 02 | LuckingStar Trung Quốc | |
| 6 | Máy bơm tuần hoàn Ebara, công suất 25-30m ³ /h | cái | 02 | VN | |
| 7 | Van bướm 2 chiều D110mm + bích + bu long cho hút đáy | cái | 01 | VN | |
| 8 | Van bướm 2 chiều D90mm + bích + bu long cho hút bể cân bằng | cái | 01 | VN | |
| 9 | Van bướm 2 chiều D60mm + bích + bu long chặn đầu bơm và cuối bơm | cái | 06 | VN | |
| 10 | Van bướm 2 chiều D63mm + bích + bu long chặn cuối bơm tuần hoàn cấp nhiệt | cái | 02 | VN | |
| 11 | Van 1 chiều U.PVC D60mm + bích + bu long cho bơm lọc | cái | 02 | VN | |
| 12 | Van 1 chiều U.PVC D63mm + bích + bu long cho bơm tuần hoàn cấp nhiệt | cái | 02 | VN | |
| 13 | Giảm chấn D75mm và bích | cái | 04 | VN | |
| 14 | Van phao cấp bù bể cân bằng | cái | 01 | VN | |
| 15 | Tủ điện tự động (thiết bị LS) | cái | 01 | Hàn quốc/VN | |
| B | Thiết bị cấp thoát nước | | | | |
| 16 | Đầu trả nước D60, chất liệu ABS kèm ống âm tường | cái | 12 | Astral/Spain | |
| 17 | Nắp thu đáy 252x252mm, chất liệu ABS | cái | 02 | Astral/Spain | |
| 18 | Nắp thu đáy rãnh tràn, dạng tròn, chất liệu ABS | cái | 02 | Astral/Spain | |
| 19 | Nan thu tràn 295mm | m | 28,3 | Astral/Spain | |
| C | Thiết bị phụ trợ | | | | |
| 20 | Bộ thiết bị vệ sinh (bơm 1,5HP, công suất 21,5m ³ /h, điện áp 220V/50Hz; xe đẩy inox, bàn hút, ống mềm, sào nhôm, vợt rác, bàn chải) | bộ | 01 | Astral/Spain | |
| 21 | Thang Inox 3 bậc | bộ | 02 | Việt Nam | |
| 22 | Đèn chiếu sáng, Led 20W, 12VA/50Hz, chất liệu ABS | cái | 11 | Emaux/China | |
| D | Hệ thống đường ống và phụ kiện | | | | |

| TT | Chủng loại thiết bị | Đơn vị tính | Số lượng | Xuất xứ | Năm sản xuất |
|----------|---|-------------|----------|---------------|--------------|
| 23 | Đường ống uPVC, PRR các loại (D140, 110, 90, 63, 60, 27...) | toàn bộ | 01 | Tiền Phong/VN | |
| 24 | Van PVC | toàn bộ | 01 | VN | |
| 25 | Dây điện, gen điện | toàn bộ | 01 | VN | |
| 26 | Hệ thống giá đỡ đường ống: V3/V5, đai, ti treo,... | toàn bộ | 01 | VN | |
| 27 | Biến thế đổi nguồn: đổi nguồn 300VA, đổi nguồn chuyên dụng từ 220V/12V | cái | 01 | Emaux/China | |
| E | Bộ điều chỉnh hoá chất | | | | |
| F | Hóa chất xử lý ban đầu | | | | |
| 32 | Chlorine | Kg | 90 | Japan | |
| 33 | Hcl | lít | 300 | VN | |
| G | Chi phí khác | | | | |
| 34 | Khoan, rút lõi, chèn chống thấm các lỗ mỡ xuyên thành, xuyên đáy và xuyên dầm. Đồ bù bằng bê tông tự chèn chuyên dụng | toàn bộ | 01 | VN | |
| 35 | Thử áp | toàn bộ | 01 | | |
| 36 | Nhân công lắp đặt thiết bị bể bơi, vận chuyển thiết bị tại công trình | toàn bộ | 01 | | |
| 37 | Chi phí kiểm định, vận hành chạy thử, hướng dẫn chuyển giao công nghệ | toàn bộ | 01 | VN | |

Ghi chú: Nhà thầu căn cứ hồ sơ thiết kế gửi kèm, kiểm tra lại khối lượng và đặc tính kỹ thuật. Giá chào bao gồm cả chi phí vận chuyển, bốc dỡ, điện nước thi công, vệ sinh, lắp đặt, hoàn thiện tại công trình.

Thời hạn cung cấp, thi công lắp đặt, hoàn thiện:

Cung cấp, thi công lắp đặt, hoàn thiện và chạy thử tại công trình là 60 ngày. Dự kiến từ ngày 29/3/2023 đến ngày 30/5/2023.

3. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC, KỸ THUẬT VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

Sử dụng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. HSCG được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực, kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về năng lực, kỹ thuật đều được đánh giá là “đạt”.

Chữ

1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực:

| TT | Nội dung | Yêu cầu tối thiểu |
|----|--|--|
| 1 | Năng lực kinh nghiệm: | |
| a | Số năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực Cung cấp và lắp đặt hệ thống thiết bị và công nghệ xử lý nước bể bơi. (Tính đến thời điểm tháng 05/2022). Bản sao có công chứng các tài liệu pháp lý: Giấy đăng ký kinh doanh. | 02 năm |
| b | Số lượng hợp đồng và biên bản bàn giao đưa vào sử dụng hoặc thanh lý hợp đồng (bản sao công chứng) của nhà thầu đã hoặc đang Cung cấp và lắp đặt hệ thống thiết bị và công nghệ xử lý nước bể bơi có quy mô tương tự gói thầu trong vòng 03 năm gần đây (2019; 2020; 2021) | 03 hợp đồng |
| 2 | Năng lực kỹ thuật | |
| a | Số lượng cán bộ kỹ thuật giám sát là đúng chuyên ngành có thâm niên công tác từ 3 năm trở lên, cụ thể: | |
| | + Kỹ sư chuyên ngành | 02 người |
| | Số lượng công nhân kỹ thuật có trình độ và khả năng phù hợp với các công việc đảm nhận: | |
| | + Số công nhân có kinh nghiệm > 3 năm | 10 người |
| | + Số công nhân có kinh nghiệm > 1 năm | 10 người |
| b | Số lượng máy móc thiết bị mà nhà thầu huy động để thực hiện gói thầu nhằm đảm bảo tiến độ đề ra. | Có danh sách |
| 3 | Năng lực tài chính trong thời gian 03 năm gần đây: | |
| a | Tình hình tài chính lành mạnh: Nhà thầu phải đáp ứng tình tài chính lành mạnh sau: Nhà thầu hoạt động không bị thua lỗ trong 03 năm. Có bảng quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm gần nhất, hoặc biên bản quyết toán thuế năm gần nhất. | Đáp ứng theo yêu cầu và lợi nhuận mỗi năm > 0 tỷ VNĐ |
| b | Doanh thu bình quân phần Cung cấp và lắp đặt hệ thống thiết bị và công nghệ xử lý nước bể bơi trong 2 năm (2020; 2021) | ≥ 2,0 tỷ VNĐ |
| c | Lợi nhuận sau thuế năm 2021 | > 0 |
| | Kết luận: | |
| | Nhà thầu đáp ứng được tất cả các tiêu chí 1, 2, 3 ở trên | Đạt |
| | Nhà thầu không đáp ứng được một trong các tiêu chí 1, 2, 3 ở trên | Không đạt |

BIỂU MẪU

Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [Ghi tên bên mời thầu]
(sau đây gọi là bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh số ____ [Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ] cùng với biểu giá kèm theo, thi công trong thời gian ____ [Ghi tổng thời gian để thi công hoàn thành gói thầu].

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày [Ghi số ngày], kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ [Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu⁽¹⁾

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này.



GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu], là người đại diện theo pháp luật của ____ [Ghi tên nhà thầu] có địa chỉ tại ____ [Ghi địa chỉ của nhà thầu] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] thuộc dự án ____ [Ghi tên dự án] do ____ [Ghi tên bên mời thầu] tổ chức:

[-Ký đơn chào giá;

- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSCG;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu trúng thầu.]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [Ghi tên nhà thầu]. ____ [Ghi tên nhà thầu] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu
(nếu có)]

Người ủy quyền

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của
nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời thầu cùng với đơn chào giá. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá cạnh tranh.

BẢO LÃNH TIỀN TẠM ỨNG

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ (Ghi tên Bên nhận bảo lãnh)

Theo điều khoản về tạm ứng nêu trong hợp đồng,..... (Ghi tên hợp đồng, số hợp đồng) giữa Công ty CP Đầu tư và xây dựng Xuân Mai – là Bên nhận Bảo lãnh và - là Bên được bảo lãnh phải nộp cho Bên nhận lãnh một bảo lãnh ngân hàng để bảo đảm Bên được bảo lãnh sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng(Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng) cho việc thực hiện hợp đồng ;

Chúng tôi,.....(Ghi tên của ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại(Ghi địa chỉ số điện thoại, số fax, e-mail của ngân hàng), theo yêu cầu của Bên nhận bảo lãnh, đồng ý vô điều kiện, không hủy ngang, không yêu cầu nhà thầu phải chấp thuận, và không trì hoãn với bất kỳ lý do nào khác, thanh toán ngay cho Bên nhận bảo lãnh khi có yêu cầu với một khoản tiền không vượt quá(Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng).

Ngoài ra, chúng tôi đồng ý rằng các thay đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh các điều kiện của hợp đồng hoặc của bất kỳ tài liệu nào liên quan tới hợp đồng được ký giữa Bên được bảo lãnh và Bên nhận bảo lãnh sẽ không làm thay đổi bất kỳ nghĩa vụ nào của chúng tôi theo bảo lãnh này.

Giá trị của bảo lãnh này sẽ được giảm dần tương ứng với số tiền tạm ứng mà Bên nhận bảo lãnh thu hồi qua các kỳ thanh toán quy định tại Điều ... của Hợp đồng sau khi Bên được bảo lãnh xuất trình văn bản xác nhận của Bên nhận bảo lãnh về số tiền đã thu hồi trong các kỳ thanh toán.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày Bên được bảo lãnh nhận được khoản tạm ứng theo hợp đồng cho tới ngày tháng năm hoặc khi Bên nhận bảo lãnh thu hồi hết số tiền tạm ứng, tùy theo điều kiện nào đến sớm hơn.

Trước 15 ngày hết thời hạn hiệu của Bảo lãnh này mà Bên nhận bảo lãnh chưa thu hồi tiền tạm ứng của Bên được bảo lãnh thì Ngân hàng sẽ tự động trả lại số tiền chưa thu hồi hết cho Bên nhận bảo lãnh (Hoặc gia hạn ngay thời hạn hiệu lực của bảo lãnh này cho đến khi Bên nhận bảo lãnh thu hồi hết tiền tạm ứng với mỗi lần gia hạn là 01 tháng)

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản duy nhất không có giá trị chuyển nhượng. Mọi yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đều phải xuất trình bản gốc của Thư bảo lãnh này, và nội dung của nó được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết./.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)



THƯ BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Số:

Kính gửi :.....

Địa chỉ: (ghi tên, địa chỉ đăng ký của Bên nhận bảo lãnh)

Căn cứ các điều khoản, điều kiện của Hợp đồng(ghi tên hợp đồng)số..... ngày/...../.....(sau đây gọi là “Hợp đồng”) giữa(ghi tên Bên nhận bảo lãnh) (sau đây gọi là “Chủ đầu tư”) và khách hàng của chúng tôi là (ghi tên đăng ký của Bên được bảo lãnh) (sau đây gọi là “Nhà thầu”).

Theo đề nghị của Nhà thầu, Chúng tôi - Ngân hàng(ghi tên Ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại:.....(sau đây gọi là “Ngân hàng”) đồng ý cấp cho Nhà thầu Thư bảo lãnh này và cam kết thanh toán vô điều kiện không hủy ngang và không yêu cầu Nhà thầu phải xem xét trước sẽ trả cho Chủ đầu tư một khoản tiền tối đa là: (ghi số tiền bảo lãnh) bằng chữ:..... sau khi nhận được:

(i) Yêu cầu đòi tiền đầu tiên bằng văn bản của Chủ đầu tư (do người đại diện có thẩm quyền ký) ghi rõ nghĩa vụ mà Nhà thầu đã không thực hiện đúng theo quy định trong Hợp đồng;

(ii) Bản gốc Thư bảo lãnh này;

Trách nhiệm của Chúng tôi theo Thư bảo lãnh này chỉ giới hạn tối đa trong số tiền (ghi số tiền bảo lãnh) và trách nhiệm này sẽ giảm dần tương ứng với trách nhiệm Nhà thầu đã thực hiện và bảo lãnh Ngân hàng đã được thực hiện (nếu có).

Thư bảo lãnh này có hiệu lực từ ngày/..... /..... đến hết ngày/...../..... (... ngày kể từ ngày phát hành) và/hoặc đến khi Nhà thầu bàn giao, đưa vào sử dụng, tùy theo điều kiện nào đến sau.

Mọi yêu cầu thanh toán của Chủ đầu tư liên quan đến Thư bảo lãnh này phải được gửi đến trụ sở của Ngân hàng trong thời gian Thư bảo lãnh còn hiệu lực và trong thời gian làm việc của Ngân hàng.

Thư bảo lãnh này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được đưa ra Toà án có thẩm quyền để giải quyết.

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản duy nhất và không có giá trị chuyển nhượng. Mọi yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh phải xuất trình được bản gốc Thư bảo lãnh này.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)